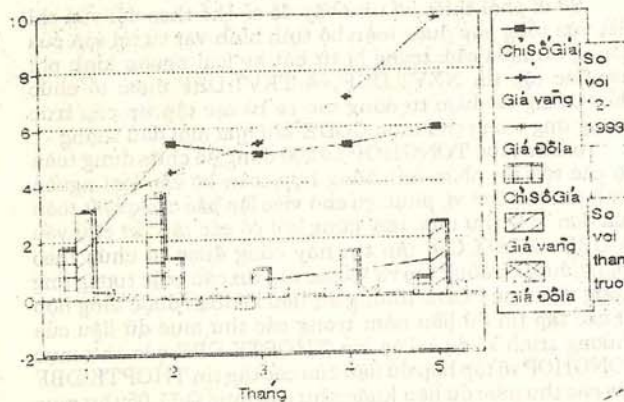


TÌNH HÌNH LẠM PHÁT ĐẦU NĂM 1994 VÀ NHỮNG DỰ ĐOÁN CHO CUỐI NĂM

VŨ NGỌC NHUNG

Năm 1994, tình hình kiềm chế lạm phát có những diễn biến phức tạp hơn năm 1993. Chỉ số giá cả cho tới tháng 5 lên tới 6% vượt mức lạm phát cả năm 1993. Riêng tháng 2.94 chỉ số giá bán lẻ lên tới 3,7%, tình hình trên đã gây tâm lý lo ngại trong giới kinh doanh và trong quản lý kinh tế vĩ mô. Dự đoán tình hình cuối năm là việc cần làm trong kinh doanh để biết được mức độ mất giá của đồng tiền và tỷ giá. Muốn vậy chúng ta phải sử dụng cách nói lên tình hình của các biểu đồ sau đây:

Biểu đồ 1: Giá cả đầu năm 1994



Đường cong của chỉ số giá cả và giá vàng nằm tít trên cao, trong khi đường biểu diễn giá đôla lại nằm tít phía dưới là hiện tượng rất đáng chú ý. Nó làm cho chúng ta nhớ lại hiện tượng đã xảy ra trong năm 1991 khi giá đôla và giá vàng cũng nằm ở vị độ thấp đầu năm đã bùng lên thành cơn sốt giá vàng và đôla cuối năm.

Hiện tượng này có lặp lại năm nay hay không? Đó là nỗi lo của tôi.

Giá cả tháng 2 tăng mạnh tới 3,7% là vào dịp tết. Chủ yếu tăng là về lương thực thực phẩm nên nó mang tính thời vụ không hoàn toàn là do tăng khối lượng tiền lưu thông. Vai trò kiềm chế lạm phát của chính sách giá ngoại tệ thấp không thể hiện rõ vì giá hàng nhập (nằm trong khối hàng công nghệ phẩm) vẫn tăng cao gấp 4 lần tỷ lệ tăng của giá đôla.

Từ tình hình trên chúng ta có thể phân tích và dự đoán thử tình hình tiền tệ năm nay để có những dự phòng trong kinh doanh.

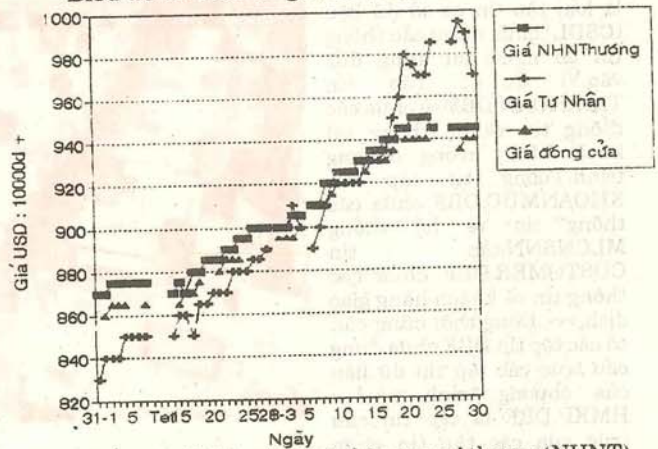
52 PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Trong lịch sử lạm phát ở nước ta phần lớn các trường hợp lạm phát nặng lên hay chống lạm phát thành công là do hành động chủ quan trong quản lý kinh tế vĩ mô. Khi làm sai quy luật lưu thông tiền tệ thì lạm phát bùng nổ như sau vụ "giá, lương, tiền" và trong năm 1991. Ngược lại khi làm đúng quy luật này thì chúng ta đã gạt hái những thành công vượt mức cả về thời gian như đã đưa lạm phát về một con số từ tháng 3.1992, sớm 3 năm.

Vì vậy khi dự đoán về tiền tệ tôi dựa vào quy luật này và dựa vào cách làm đúng hay không đúng quy luật trong điều hành chính sách tiền tệ.

Theo biểu đồ 2 sau đây, cách điều hành tỷ giá không rõ ràng dứt khoát, lúc cao hơn lúc thấp hơn giá thị trường là điều đáng quan tâm phân tích.

Biểu đồ 2: Biểu đồ giá đô la đầu 1994

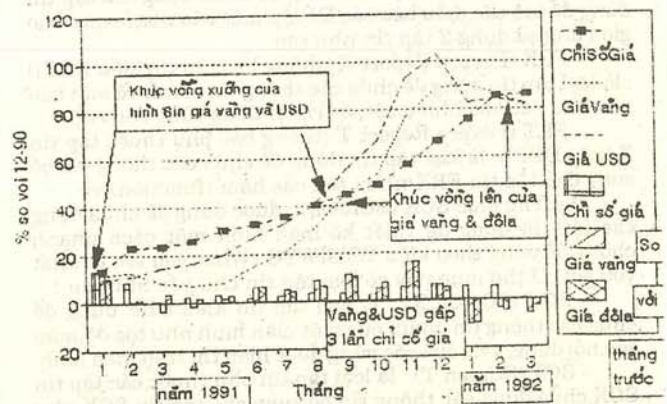


Tháng 1, giá đôla của Ngân hàng ngoại thương (NHNT) định thấp hơn giá tư nhân, không phù hợp với cung đôla đang tăng lên vào dịp gần tết. Tháng 2 chỉ riêng TP.HCM đưa giá đôla lên cao hơn giá thị trường cho đến 15.3.94 còn các nơi khác lúc thì cao hơn lúc thấp hơn không phù hợp với chỉ số giá cả 3,7% và tình hình cung > cầu đôla vào dịp tết.

Cách điều hành tỷ giá đôla đã gây tranh luận trên báo kéo dài trong năm 1993.

Điều rất dễ nhận thấy là cách định giá đôla thấp hơn giá thị trường có tác dụng kéo xuống hay giữ giá đôla không cho tăng lên theo kịp tỷ lệ lạm phát. Nó nên giá đôla xuống như nền chiếc lò xo và như vậy là làm trái quy luật lưu thông tiền tệ. Vì thế có khả năng nó sẽ tạo ra một cơn sốt giá đôla tương tự như cuối năm 1991 nhưng với mức độ nhẹ hơn. Cần nhìn lại thực tế năm 1991 để từ đó suy ra quy mô và thời điểm của cơn sốt này.

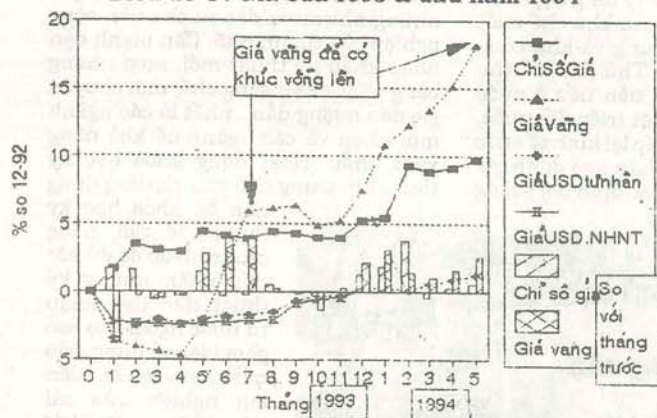
Biểu đồ 3 giá cả vàng & USD 1991 và quý 1.1992



Đường cong nguồn nghèo hình Sin của giá vàng và đôla năm 1991 cho ta những điểm cân xứng mang tính quy luật: Nếu giá vàng và đôla ở khúc vồng xuống chỉ bằng 1/3 đến 2/3 chỉ số giá thì đến lúc bùng ra như chiếc lò xo tháo chốt, nó đã có tốc độ tăng gấp 2-3 lần như các cột so sánh với tháng trước cho thấy rõ.

Lịch sử đã lặp lại ở khúc vồng xuống của giá đôla và ở cả hai khúc vồng xuống và vồng lên của giá vàng.

Biểu đồ 4 : Giá của 1993 & đầu năm 1994



Đường cong của giá vàng năm 1993 ở biểu đồ 4 đã cho những số liệu so sánh là lúc chuyển sang khúc vồng lên, tốc độ tăng của giá vàng đã đạt tới 3,9% trong hai tháng 6 và 7.93 tức là gấp 8 lần mức tăng bình quân của chỉ số giá (0,45%). Tuy nhiên về số tuyệt đối chỉ là 3,9% cao hơn lãi suất tiền gửi tiết kiệm có 2,1% và cũng chỉ diễn ra trong hai tháng nên đã không đủ hấp dẫn để gây ra tâm lý rút tiền tiết kiệm ra mua vàng như vào mùa thu năm 1991.

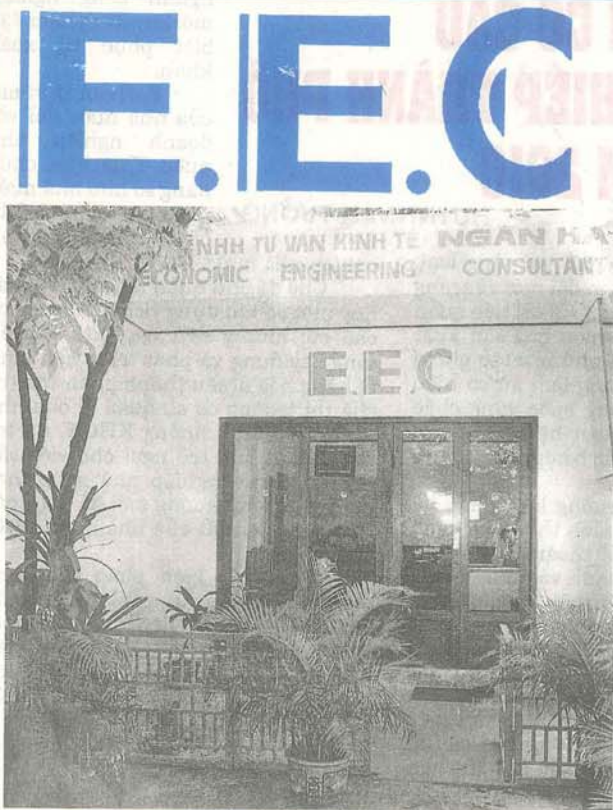
Trong khi đó đường cong của giá đôla vẫn ở khúc vồng xuống và nằm ở khu vực giá âm từ tháng 1 đến tháng

11.1993. Đến tháng 5.94 mức khác biệt giữa chỉ số giá cả và giá đôla là gấp 7,2 lần (9,7%/ 1,3%) nhưng chênh nhau có 8,4%. Như vậy nếu quy luật lưu thông tiền tệ tác động theo lối bù trừ thì có khả năng giá đôla sẽ bùng ra theo mức mất giá đối nội với mức giao động cao nhất là khoảng 18% (9% + 8,4% = 17,4%) hay khoảng 13.200đ/USD khi đạt tới đỉnh cao của khúc vồng lên. Mức tăng xấp xỉ chỉ số giá vàng cũng vào khoảng đó vì chỉ số giá vàng hiện nay cũng đã là 9,7%. Điều nguy hiểm nhất là khúc vồng lên này sẽ gây giao động tỷ giá mạnh mẽ tới 3-4%/tháng và tạo rủi ro cao cho xuất nhập khẩu.

Nhưng do các điều kiện kinh tế và tiền tệ đã khác nhiều năm 1991, nên mức dao động lớn nhất này ít xảy ra. Tôi cũng hy vọng rằng cách điều hành tỷ giá thấp hơn giá thị trường, chuyển ưu tiên cho xuất khẩu sang ưu ái cho nhập khẩu sẽ sớm được sửa đổi để tháo gỡ tác dụng "nén lò xo" đối với tỷ giá và cơn sốt giá đôla có nguy cơ sẽ nổ ra. Như vậy giá đôla sẽ lên từ từ ở mức một con số: 0,75%/tháng (hay 9% năm). Nếu có bù trừ cho mấy tháng đầu năm cũng chỉ là trên 1%/tháng từ nay đến cuối năm hay 11.800đ vào cuối năm.

Những dự đoán trên cũng căn cứ vào khả năng hiện thực có thể kiềm chế lạm phát ở một con số vì hai tháng đầu năm 1992 cũng đã có chỉ số giá cả tới 11%, nửa đầu năm 1993 cũng đã là 4,1%, dành 1,1% cho cả 6 tháng cuối năm. Nếu sớm sửa đổi cách điều hành tỷ giá thấp, ngăn cho khúc vồng lên của giá đôla sẽ không xảy ra thì triển vọng trên sẽ là hiện thực. Còn ngược lại, tình trạng chỉ phát hành thêm có 41% mà giá tăng tới 66,7% của năm 1991 sẽ lặp lại.

Dự đoán cho tương lai luôn luôn là chuyện cần thiết nhưng cũng cực kỳ khó khăn. Đúng hay sai tương lai sẽ trả lời. Tôi sai là chuyện bình thường của người viết, nhưng nếu việc góp ý cho cách điều hành tỷ giá từ cao (1992) chuyển xuống thấp (từ 3.93) là đúng mà không được lắng nghe và cơn sốt đôla đã được báo trước lại nổ ra như năm 1991 thì thật là đáng tiếc ♣



NGANH A ECONOMIC & ENGINEERING CONSULTANTS LTD.

207 NGUYEN VAN CU, DIST. 5, HCMC
TEL: (84-8) 357600 FAX: (84-8) 222141

Ngan Ha Economic and Engineering Consultants (EEC) is a Saigon, Vietnam-based company engaging in international business relation, investment and development consulting. For many years of consistent operation and through our extensive research and business relations network in Vietnam, we have developed the knowledge of the requisites for successful business strategy development, implement market penetration, and technology transfer in Vietnam.

EEC also engages in infrastructure projects, providing extensive international expertise in sector review, planning, design as well as project assessment. Our engineering, social science, planning and management specialists have many years of international experience in assessing local economic, institutional, social and cultural factors. These factors are carefully integrated into the final plans and designs.

Recently, demand for residing house and office building is rapidly growing, EEC launched a new service, from the professional real estate consultants, on complete legal documentation and other related matters concerning to the house lease.